

PHẬT NÓI KINH DUYÊN KHỞI HAI BÀ- LA-MÔN BẠCH Y VÀ KIM TRÀNG

QUYỂN III

Lại nữa, Bạch Y, người ấy lần thứ ba lại đi lấy lúa thơm cũng rất khó được, mới suy nghĩ: “Ta nay làm sao kiếm được đồ ăn, lấy gì để nuôi dưỡng mạng sống? Nay phần lúa thơm của ta sắp hết, bên kia tuy còn mà người ta không hứa cho. Nay ta phải lần thứ ba trộm ít lúa của người kia”. Nghĩ như vậy rồi, y lấy lúa của mình giấu kỹ, giữ gìn, liền đến ranh giới của người khác trộm lúa. Người chủ thấy người này đã ba lần đến đây lấy trộm lúa, tâm sanh giận dữ, liền nói: “Ê! Ông là kẻ trộm cắp. Tại sao ba lần đến đây trộm cắp?”. Tay liền dùng gậy đánh. Kẻ trộm bị đánh kêu la khóc lóc. Bấy giờ thế gian mới sanh điều phi pháp. Các hạnh bất chánh từ đây mà sanh, việc dùng gậy đánh đập do đây mới có. Nhân việc trộm cắp kia mới sanh sân hận và các việc khổ não. Đây là phi pháp. Do phi pháp sanh, việc bất chánh mới xuất hiện. Do đây mới có ba việc bất thiện đầu tiên thành lập, ấy là trộm cắp, nói dối, dùng gậy gộc đánh đập.

Lại nữa, Bạch Y, mọi người lúc ấy thấy việc như vậy, đồng nhóm họp để cùng luận bàn: “Chúng ta ban đầu thân có ánh sáng, tùy ý tự tại. Do thân có ánh sáng nên mặt trăng, mặt trời và tinh tú thấy đều không hiện, không phân ngày đêm; năm tháng, ngày giờ cũng không sai khác. Khi ấy trong đất chất ngọt xuất hiện, gọi là hương vị của đất. Chúng ta làm món ăn nuôi thân dài lâu cho đến sau cùng do chúng ta tự tạo điều bất thiện nên vị đất mất, bánh đất lại sanh ra, dùng làm món ăn nuôi thân lâu dài. Đến sau đó chúng ta tự ý làm việc chẳng lành, bánh đất cũng mất, quả rừng lại sanh, dùng làm món ăn nuôi thân cho đến cuối cùng. Rồi sau chúng ta làm điều chẳng

lành, quả rừng mất, lúa thơm lại sanh, không có trấu cám, dùng làm món ăn lâu dài nuôi thân. Cho đến sau này chúng ta lại làm việc chẳng lành, lúa thơm kia sanh trấu cám, sáng gặt chiều không mọc; chiều gặt sáng không sanh, không sống trở lại, không biết nguyên nhân. Chúng ta bấy giờ liền đem ruộng lúa phân ranh giới. Khi phân ranh giới rồi, lúc ấy có người đi lấy lúa ăn, gian nan khó được, ở ranh giới của kẻ khác sanh tâm trộm cắp. Người chủ đã thấy bảo với người ăn trộm: “Ê! Ông là tên trộm cắp. Vì sao đến đây ăn trộm?”. Kẻ trộm nói: “Ta không như vậy, chưa từng trộm cắp lúa trong ranh giới của ông”. Người đó tiếp đến hai, ba lần lấy lúa, cũng như vậy, người chủ đã thấy, mới sanh giận dữ, lại nói: “Ê! Ông là kẻ cướp, vì sao ba lần đến đây trộm lúa?”. Liền cầm gậy đánh, kẻ trộm bị đánh kêu than khóc lóc. Thế gian bấy giờ mới sanh phi pháp và các hành động bất chánh. Việc dùng gậy gộc đánh đập do đây mà sanh. Ba việc chẳng lành từ đây mới có, đó là: trộm cắp, nói dối và dùng gậy gộc đánh đập. Nay chúng ta hãy cùng nhau lựa chọn người đầy đủ sắc tướng, oai đức, trí tuệ bầu làm điền chủ. Mọi người chúng ta nên phân ranh giới lúa ra từng phần, dành một phần cho người lãnh đạo. Người này phải công bình chánh trực. Người đáng khiển trách thì khiển trách, người đáng chấp nhận thì chấp nhận, khéo bảo hộ địa phương và bảo hộ mọi người. Chúng ta nên mỗi người đều phải vâng lệnh”.

Khi ấy mọi người tham gia bình luận rồi, liền cùng nhau lựa chọn người có đầy đủ sắc tướng, oai đức, trí tuệ lớn, lập làm điền chủ để lãnh đạo, mọi người đều vâng lệnh.

Đức Phật dạy:

–Này Bạch Y, bấy giờ chức điền chủ đã được thành lập, do đấy vị ấy được mọi người gọi là Điền chủ. Tên gọi Điền chủ đầu tiên được ghi vào trong sổ bằng văn tự. Lại nữa, do vị ấy ở trong ranh giới địa phận khéo bảo quản, giữ gìn, là người đứng đầu, nên được gọi là Sát-đế-lợi. Danh từ “Sát-đế-lợi” này thứ đến được ghi vào trong sổ bằng văn tự. Lại nữa, do vị ấy ở trong chúng khéo nói lời an ủi, hòa hợp nên được gọi là người an ủi. Người an ủi ấy có tên gọi là vua. Danh từ “vua” là chữ thứ ba được ghi vào sổ bằng văn tự. Thời ấy thế gian mới thành lập đã có dòng tộc Sát-đế-lợi. Bạch Y nên biết, hoặc đây, hoặc kia, các loại chúng sanh, hoặc đồng, hoặc khác, hoặc là pháp, hoặc là phi pháp, tuy có sai khác, pháp như thế vẫn tồn tại tự nhiên, tối thượng, tối thắng, vô cùng to lớn. Thấy được các pháp như vậy, thấy được các pháp phát triển

như vậy càng tăng thêm sự quy ngưỡng, hưởng về.

Lại nữa, Bạch Y, thời ấy, trong chúng sanh đó có một số người thấy các pháp không thật, là bức bách, suy giảm, lỗi lầm, sanh tâm chán nản muốn xa lìa, bỏ đời sống tại gia, chọn ở nơi chốn rộng rãi, vắng vẻ, tạo lập am tranh, buộc tâm một chỗ, tịch tĩnh vắng lặng tu thiền. Cứ đến buổi chiều, vì việc ăn uống nên vị ấy đi vào trong xóm làng; sáng ngày mai vì việc ăn uống lại trở vào làng xóm. Tất cả mọi người thấy như vậy mới có ý nghĩ: “Nay người này thấy các pháp không thật, là bức bách, suy giảm, lỗi lầm, sanh tâm chán nản muốn xa lìa, bỏ đời sống tại gia, chọn ở chỗ rộng rãi vắng vẻ, tạo lập am tranh, buộc tâm một chỗ, tịch tĩnh vắng lặng tu thiền”. Từ đây mới có tên là người tu thiền. Sau lại có người tạo việc ồn náo. Nên sau lại có tên gọi là người tu thiền, người gây ồn náo. Lại có tên gọi là bậc giáo thọ, và cũng có tên gọi là người tạo nghiệp bất thiện.

Lại nữa, Bạch Y, bấy giờ trong chúng có một hạng người, ban đầu tu thiền, sau lại sanh khởi tác ý suy nghĩ: “Nếu ở trong xóm làng thành lập trường lớp, quy tụ môn đồ đến học, dạy trao kinh điển văn chương”. Tất cả mọi người trông thấy người này rồi, cùng nhau bàn: “Đây là một hạng người, ban đầu ở chốn hoang vắng, tịch tĩnh tu thiền, sau lại khởi ý nghĩ: “Nên ở trong xóm làng thành lập trường học, nhóm các chúng cầu học, dạy trao kinh điển, văn chương”. Từ đó, họ không gọi là người tu thiền, mà có tên là giáo thọ, lại cũng có tên gọi là Bà-la-môn thường giảng nói. Danh từ “Bà-la-môn” lần đầu tiên được ghi trong sổ văn tự. Do đấy, thế gian mới có chủng tộc Bà-la-môn. Bạch Y nên biết, hoặc đây, hoặc kia, các loại chúng sanh hoặc đồng, hoặc khác, hoặc là pháp, hoặc là phi pháp, tuy có sai khác, pháp như vậy vẫn tồn tại tự nhiên, tối thượng tối thắng, vô cùng lớn lao. Thấy được pháp như vậy, thấy được pháp sanh như vậy, càng tăng thêm sự quy ngưỡng, hưởng về.

Lại nữa, Bạch Y, thời ấy trong chúng có một hạng người khai khẩn ruộng đất, chuyên làm nghề nông để nuôi sống thân mạng. Do người này chuyên làm việc gieo trồng trên đồng ruộng nên gọi là Tỳ-xá. Danh từ “Tỳ-xá” đầu tiên có trong sổ văn tự. Từ đó nhân gian mới có chủng tộc Tỳ-xá. Bạch Y nên biết, hoặc đây hoặc kia, các loại chúng sanh hoặc đồng hoặc khác, hoặc là hợp pháp, hoặc là phi pháp, tuy có sai khác, pháp tự nhiên như vậy, tối thượng, tối thắng, vô cùng lớn lao. Thấy được các pháp như vậy, thấy được các pháp phát triển như vậy, càng thêm sự quy ngưỡng, hưởng về.

Lại nữa, Bạch Y, thời đó trong chúng sanh có một hạng người dẫn dắt sanh ra tâm xảo quyệt, gian dối, làm các việc xấu ác, gọi là Thủ-đà. Danh từ “Thủ-đà” đầu tiên được ghi vào sổ văn tự. Do đầy thế gian mới có chủng tộc Thủ-đà. Bạch Y nên biết, hoặc đây hoặc kia, có các chúng sanh hoặc giống hoặc khác, hoặc là hợp pháp, hoặc là phi pháp, tuy có sai khác nhưng pháp như vậy vẫn tồn tại tự nhiên, tối thượng, tối thắng, vô cùng lớn lao. Thấy được các pháp như vậy, thấy được các pháp phát triển như vậy, càng tăng sự quy ngưỡng, hướng về.

Lại nữa, Bạch Y, trong dòng Sát-đế-lợi kia có kẻ nhằm chán muốn xa lìa, ra khỏi các việc xấu ác bức bách, tức là sanh, già, bệnh, chết, sầu, bi, khổ, ưu não, gian trá tai họa nên bỏ nhà xuất gia, tức là hàng Sa-môn. Họ là những người đầu tiên được gọi là Sa-môn. Dòng Sát-đế-lợi tu tập như vậy, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà cũng như vậy, nếu ai sanh nhằm chán các điều xấu ác bức bách, sanh, già, bệnh, chết, sầu, bi, khổ, ưu não, gian trá, tai họa nên bỏ nhà xuất gia đều là Sa-môn, không có khác nhau. Do đầy thế gian mới có hàng Sa-môn, bấy giờ mới được hình thành. Bạch Y nên biết, hoặc đây, hoặc kia, có các chúng sanh, hoặc giống hoặc khác, hoặc là hợp pháp, hoặc là phi pháp, tuy có sai khác nhưng pháp như vậy vẫn tồn tại tự nhiên, tối thượng, tối thắng, vô cùng cao quý. Thấy được các pháp như vậy, thấy các pháp phát triển như vậy, họ càng thêm quy ngưỡng hướng về.

Đức Phật dạy:

–Này Bạch Y, do đầy lần lượt có năm chủng tộc bắt đầu hiện hữu tại thế gian, đó là: dòng Sát-đế-lợi, dòng Bà-la-môn, dòng Tỳ-xá, dòng Thủ-đà, dòng Sa-môn. Trong năm dòng tộc này, dòng Sa-môn là tôn quý, cao thượng, tiếng tăm lừng lẫy không ai bằng.

Này Bạch Y, cũng như đỉnh núi cao, rất hùng vĩ, hoặc có bầy bò đi vòng quanh núi kia, tất cả đều đi đến được, chỉ riêng có đỉnh núi là chẳng thể đặt chân tới. Đỉnh núi cao kia là pháp tự nhiên như vậy, là lớn lao, hùng vĩ. Trong năm dòng tộc cũng lại như thế. Dòng tộc Sa-môn chính là pháp tự nhiên như vậy, ở trong thế gian, là cao tột, là hơn hết, không ai sánh bằng.

Lại nữa, Bạch Y, trong dòng Sát-đế-lợi kia nếu có ai thân, ý đã tạo nghiệp bất thiện, sanh khởi tà kiến, sau khi thân hoại mạng chung sẽ bị đọa vào đường ác, sanh vào địa ngục. Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà-la, các dòng tộc này cũng như vậy; đã tạo nghiệp bất thiện của thân, ngữ, ý rồi lại khởi tà kiến, thì khi thân hoại mạng chung sẽ bị

đọa vào đường ác, sanh vào địa ngục. Hàng Sa-môn cũng vậy, nếu đã tạo nghiệp bất thiện nơi thân, ngữ, ý, lại khởi tà kiến thì khi thân hoại mạng chung bị đọa vào đường ác, sanh vào địa ngục.

Lại nữa, Bạch Y, nếu dòng tộc Sát-đế-lợi kia đã tạo các hành động hỗn tạp (*có thiện có ác*) về thân, về miệng và ý, sanh khởi tri kiến hỗn tạp, thì khi thân hoại mạng chung sanh vào cõi người. Hàng Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà và Sa-môn, các dòng tộc này cũng đều như vậy. Nếu thân tạo các hành động hỗn tạp, cũng như về miệng và ý tạo nghiệp hỗn tạp (*có thiện có ác*) thì khi thân hoại mạng chung đều sanh vào cõi người.

Lại nữa, Bạch Y, trong dòng tộc Sát-đế-lợi kia, có người đã tạo nghiệp thiện nơi thân, miệng, ý, thì khi thân hoại mạng chung được sanh ở cõi trời. Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà và hàng Sa-môn, các dòng tộc này cũng đều như vậy. Đã tạo nghiệp thiện nơi thân, miệng, ý thì khi thân hoại mạng chung được sanh lên cõi trời.

Lại nữa, Bạch Y, vị Sát-đế-lợi ấy đã tu tập các nghiệp thiện nơi thân, miệng, ý, sanh khởi chánh kiến, an trú tâm trong Tứ niệm xứ, đã tu tập đúng như lý về Thất giác chi thì tự mình có thể chứng ngộ cảnh giới Niết-bàn. Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà, và hàng Sa-môn cũng đều như vậy. Đã tu nghiệp thiện nơi thân, miệng, ý, khởi chánh kiến, chánh tâm an trú trong Tứ niệm xứ, đã tu tập đúng như lý về Thất giác chi thì tự mình cũng có thể chứng ngộ cảnh giới Niết-bàn.

Lại nữa, Bạch Y, vào lúc ban sơ ấy Đại Phạm thiên vương đã nói kệ:

*Loài người Sát-lợi là tôn quý
Dòng tộc chân thật lại thanh tịnh.
Ba minh, các hạnh đều tròn đầy
Là bậc tôn quý cõi nhân thiên.*

Này Bạch Y, bài kệ ấy của Đại Phạm thiên vương thật là khéo nói, là lời ca ngợi rất hay. Lời ấy thành thật chẳng phải hư dối. Vì sao vậy? Chính Ta cũng nói: Dòng Sát-đế-lợi được mọi người tôn quý, là dòng tộc chân thật lại thanh tịnh, ba minh và các hạnh đều viên mãn, là bậc tối tôn trong trời người.

Bấy giờ, hai Bà-la-môn Bạch Y và Kim Tràng chấp tay cung kính bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, chúng con trước đây do ngu si che lấp,

không tự hiểu biết. Ví như người tật nguyền, như người ngu dốt, như kẻ tối tăm, tất cả phương hướng không thể thông suốt. Chúng con ngày nay được ơn Phật Thế Tôn chỉ dạy ý nghĩa, phân biệt nói rõ, thông suốt tỏ ngộ, như người mù được thẳng, người ngu được chỉ bày dẫn dắt, như kẻ tối tăm gặp đèn sáng. Từ đây về sau xin nguyện quy y Phật, quy y Chánh pháp, quy y Tăng-già, gần gũi, hầu hạ Thế Tôn cho đến trọn đời, phụng trì Phật pháp như giữ gìn thân mạng, luôn có đầy đủ sự hỗ trợ, thương xót chúng sanh, cho đến loài trùng kiến cũng sanh khởi tư tưởng hộ niệm. Con nay xin theo Phật xuất gia, thọ giới cụ túc.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Này các Tỳ-kheo, nay hai vị Bà-la-môn Bạch Y và Kim Tràng xin theo Phật xuất gia, các thầy Tỳ-kheo nên vì họ mà truyền thọ giới cụ túc.

Lúc ấy, các vị Tỳ-kheo như lời Phật dạy, truyền thọ giới cụ túc cho hai vị ấy. Hai Bà-la-môn Bạch Y và Kim Tràng trong thời gian ngắn trở thành hình tướng Tỳ-kheo giới hạnh đầy đủ.

Sau đó Tôn giả Bạch Y và Kim Tràng, hai thầy Tỳ-kheo nội tâm chuyên chú, lìa các niệm tán loạn, thân tâm thanh tịnh, dốc cầu chánh lý, liền được Ba minh: Thiên nhãn, Túc trú và Lưu tận. Sau khi đầy đủ Ba minh liền thành bậc thấy biết chân chánh, nhờ nghe pháp nên đạt được lợi ích lớn.

